TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-DS	*Tuy Phong, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1964.
Địa chỉ: thôn V, xã V1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1976.
Ông Nguyễn Chí Q, sinh năm 1998.
Địa chỉ: thôn V2, xã V1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Chí Q có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) theo giấy có nội dung "ngày 5/8/2019 Nguyễn Chí Q mượn của bà a 100 triệu" (do Nguyễn Chí Q viết và bà Nguyễn Thị C cùng ký tên).

Phương thức và thời hạn trả: Bị đơn Nguyễn Thị C, Nguyễn Chí Q liên đới trả toàn bộ tiền cho nguyên đơn Nguyễn Thị A khi quyết định thỏa thuận có hiệu lực.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản

2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), bị đơn Nguyễn Thị C tự nguyện chịu.

Trả lại cho nguyên đơn Nguyễn Thị A số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006758 ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Vũ